

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2019/HNGĐ-ST

Ngày 16 tháng 7 năm 2019

V/v : Xin ly hôn

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Với thành phần hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Bá Toàn

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Thành Vân

2. Bà Cầm Thị Tươi

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa:

Bà Hà Thị Điệp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, Sơn La.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân tham gia phiên tòa:

Ông Sộng Nỗ Ly - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 62/2019/TLST- HNGĐ ngày 17/4/2019 về việc Xin ly hôn. Theo quyết định xét xử số 08/2019/QĐST-ST ngày 22/5/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 22/2019/QĐST - DS ngày 18/6/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 23/2019/QĐST - DS ngày 08/7/2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Tòng Văn T, sinh năm 1993; Trú tại: Bản N, xã D, huyện S, tỉnh Sơn La.

2. Bị đơn: Chị Tạ Thị Q, sinh năm 1992; Trú tại: Tổ dân phố 1, thị trấn S, huyện S, tỉnh Sơn La.

Các đương sự đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn xin ly hôn, và bản tự khai và quá trình tố tụng tại Tòa án anh Tòng Văn T trình bày: Anh và chị Q tự nguyện kết hôn vào năm 2016, đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Sông Mã, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La vào tháng 6/2016, sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống tại nhà bố mẹ anh, cuộc sống hạnh phúc được khoảng 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp, không cùng chí hướng, không cùng nhau phát triển kinh tế gia đình; trong cuộc sống vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã. Đến tháng 4/2017 chị Q đã bỏ về sống ở nhà bố mẹ đẻ tại thị trấn Sông Mã, huyện

Sông Mã, từ đó đến nay hai vợ chồng không quan tâm đến cuộc sống của nhau. Anh xác nhận tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn.

Về con chung: Anh chị chưa có con chung.

Về tài sản chung, vay nợ chung: Do anh chị mới chung sống với nhau nên không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án thẩm phán, thư ký đã tuân theo pháp luật tố tụng; quá trình xét xử Hội đồng xét xử đã tuân thủ quy định của Luật tố tụng về các thủ tục. Đề nghị Hội đồng xét xử cho anh Tòng Văn T được ly hôn chị Tạ Thị Q. Về tài sản do nguyên đơn khai nhận không có tài sản nên không xem xét giải quyết trong vụ án này.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và đã được xem xét tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền, về tố tụng: Nguyên đơn Tòng Văn T cư trú tại bản N, xã D, huyện S, tỉnh Sơn La; bị đơn Tạ Thị Q cư trú tại tổ dân phố 1, thị trấn S, huyện S, tỉnh Sơn La do vậy vụ án do Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La thụ lý, giải quyết là đảm bảo quy định tại các Điều 28, 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về sự vắng mặt của các đương sự: Nguyên đơn vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt; đối với bị đơn quá trình tố tụng Tòa án đã tiến hành các thủ tục đảm bảo theo quy định, việc vắng mặt của bị đơn Tòa án xác định là do bị đơn cố tình trốn tránh, không hợp tác trong quá trình giải quyết vụ án. Việc Tòa án đưa vụ án ra xét xử là đảm bảo theo quy định tại khoản 1, 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Tòng Văn T và chị Tạ Thị Q kết hôn tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Sông Mã, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La vào tháng 6/2016, nên xác định quan hệ hôn nhân giữa anh Tòng Văn T và chị Tạ Thị Q là quan hệ hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ.

Trong quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, anh chị đã sống ly thân hơn một năm, hiện nay không quan tâm đến cuộc sống của nhau. Xét thấy tình trạng hôn nhân của anh chị đã mâu thuẫn trầm trọng, sống ly thân đã lâu, không quan tâm đến cuộc sống của nhau, đời sống chung không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân để xây dựng gia đình hạnh phúc không đạt được. Việc quyết định cho anh chị ly hôn là phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình

[3] Về con chung: Do anh chị chưa có con chung nên không phải xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Anh Tòng Văn T khai nhận vợ chồng chị không có tài sản chung, không có nợ chung, nên không đặt vấn đề giải quyết trong vụ án này.

[5] Về án phí: Anh Tòng Văn T là nguyên đơn nên chị phải chịu toàn bộ án phí xin ly hôn.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35 khoản 4 Điều 147; khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 56, 57 Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của anh Tòng Văn T đối với chị Tạ Thị Q.

Xử cho anh Tòng Văn T được ly hôn chị Tạ Thị Q.

2. Về tài sản chung, nợ chung: Nguyên đơn khai nhận vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung, nên không đặt vấn đề giải quyết trong vụ án này.

3. Về án phí: Anh Tòng Văn T phải chịu 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai thu số AA/2016/0002314 ngày 17 tháng 4 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Anh Tòng Văn T đã nộp đủ án phí.

Các đương có quyền kháng cáo trọng hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Toà án ND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- CCTHADS huyện;
- UBND thị trấn Sông Mã;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Bá Toàn

